**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

Khoa: KẾ TOÁN TÀI CHÍNH

Bộ môn: Kế toán

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**1. Thông tin về học phần:**

Tên học phần:

* Tiếng Việt: **Kế toán tài chính 2**
* Tiếng Anh: **FINANCIAL ACCOUNTING 2**

Mã học phần: **ACC348**  Số tín chỉ: **4**

Đào tạo trình độ: **Cao đẳng**

Học phần tiên quyết: **Nguyên lý kế toán; Kế toán tài chính 1**

**2. Thông tin về giảng viên:**

Họ và tên: **Lê Thị Thanh Huệ** Chức danh, học vị: **Giảng viên, Thạc sỹ**

Điện thoại: 0905 244 790 Email: **hueltt@ntu.edu.com**

Địa chỉ trang web/nguồn dữ liệu internet của giảng viên :

Địa điểm, lịch tiếp SV: **Văn phòng BM Kế toán ; Từ 14g30 đến 17g00 thứ 6 hàng tuần**

**3. Mô tả tóm tắt học phần:**

Học phần trang bị cho người học những kiến thức cốt lõi về các nguyên tắc kế toán, phương pháp kế toán và cách trình bày thông tin trên BCTC trong doanh nghiệp cho các phần hành: Kế toán nguồn vốn chủ sở hữu; Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh; Kế toán hoạt động đầu tư tài chính và hoạt động khác và Kế toán các giao dịch ngoại tệ và kinh doanh xuất nhập khẩu.

**4. Mục tiêu:**

* Giúp sinh viên hiểu rõ về các nội dung, nhiệm vụ, nguyên tắc, phương pháp hạch toán kế toán, ảnh hưởng của các chính sách kế toán đến BCTC và trình bày thông tin trên BCTC của các phần hành kế toán nguồn vốn chủ sở hữu; kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh; kế toán hoạt động đầu tư tài chính và hoạt động khác; kế toán các giao dịch ngoại tệ và kinh doanh xuất nhập khẩu. Môn học này giúp sinh viên có thể tự tin đảm trách được một số phần hành kế toán tương ứng.
* Giúp sinh viên có những kỹ năng đọc, lập báo cáo tài chính và rèn luyện cho sinh viên đạo đức nghề nghiệp trong kế toán.
* Giúp sinh viên rèn luyện tính chủ động trong học tập và thái độ học tập nghiêm túc.

**5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT):**

Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

 a) Vận dụng được các nội dung, nhiệm vụ, nguyên tắc kế toán, phương pháp hạch toán và trình bày trên BCTC liên quan đến các phần hành kế toán sau tại doanh nghiệp:

 a1) Kế toán nguồn vốn chủ sở hữu

a2) Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh

a3) Kế toán hoạt động đầu tư tài chính và hoạt động khác

a4) Kế toán các giao dịch ngoại tệ và kinh doanh xuất nhập khẩu

b) Vận dụng chính sách kế toán và giải quyết một số tình huống kế toán phát sinh trong thực tiễn liên quan đến các phần hành kế toán trên.

c) Phân tích ảnh hưởng của các chính sách kế toán đến BCTC liên quan đến các phần hành kế toán trên.

d) Có khả năng tự học, tự nghiên cứu và trình bày các nội dung liên quan đến các phần hành kế toán trên, có tinh thần làm việc nhóm.

e) Luôn có ý thức cập nhật các quy định hiện hành trong kế toán.

**6. Kế hoạch dạy học:**

**6.1 Lý thuyết:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Chương/Chủ đề* | *Nhằm đạt KQHT* | *Số tiết* | *Phương phápdạy – học* | *Chuẩn bị của người học* |
| 11.11.21.3 | **Kế toán nguồn vốn chủ sở hữu**Những vấn đề chung về nguồn vốn chủ sở hữuKế toán vốn đầu tư của chủ sở hữuKế toán phân phối lợi nhuậnBài tập thực hành | a1,c,d,ea1, b, c,d,ea1, b, c,d,ea1, b, c,d,e | 10 | Kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy (diễn giảng, thảo luận nhóm/cá nhân, làm bài tập, tự nghiên cứu, …) | Đọc trước tài liệu, làm bài tập |
| 22.12.22.32.42.52.62.7 | **Kế toán doanh thu chi phí và xác định KQKD**Kế toán doanh thu bán hàng và CCDVKế toán các khoản giảm trừ doanh thuKế toán doanh thu hoạt động tài chínhKế toán chi phí tài chínhKế toán chi phí bán hàngKế toán chi phí quản lý doanh nghiệpKế toán xác định kết quả kinh doanh | a2,b,c,d,ea2,b,c,d,ea2,b,c,d,ea2,b,c,d,ea2,b,c,d,ea2,b,c,d,ea2,b,c,d,e | 20 | Kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy (diễn giảng, thảo luận nhóm/cá nhân, làm bài tập, tự nghiên cứu, …) | Đọc trước tài liệu, làm bài tập |
| 33.13.23.33.4 | **Kế toán hoạt động đầu tư tài chính và hoạt động khác**Khái niệm và cách phân loại các khoản đầu tư tài chínhPhương pháp kế toán các khoản đầu tư tài chính ngắn hạnPhương pháp kế toán các khoản đầu tư tài chính dài hạnKhái niệm và phương pháp kế toán các khoản thu nhập và chi phí bất thường | a3,d,ea3,b,c,d,ea3,b,c,d,ea3,b,c,d,e | 12 | Kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy (diễn giảng, thảo luận nhóm/cá nhân, làm bài tập, tự nghiên cứu, …) | Đọc trước tài liệu, làm bài tập |
| 44.14.24.34.4 | **Kế toán các giao dịch ngoại tệ và hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu**Khái niệm và nguyên tắc hạch toán ngoại tệPhương pháp kế toán các giao dịch bằng ngoại tệNội dung tổ chức thực hiện các hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩuPhương pháp kế toán các hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu | a4,d,ea4,b,c,d,ea4,b,c,d,ea4,b,c,d,e | 18 | Kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy (diễn giảng, thảo luận nhóm/cá nhân, làm bài tập, tự nghiên cứu, …) | Đọc trước tài liệuLàm bài tập |

**6.2 Thực hành:** Không

**7. Tài liệu dạy và học:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Tên tác giả* | *Tên tài liệu* | *Năm xuất bản* | *Nhà xuất bản* | *Địa chỉ khai thác tài liệu* | *Mục đích**sử dụng* |
| *Tài liệu chính* | *Tham khảo* |
| 1 | Tập thể tác giả trường ĐH Nha Trang | Bài giảng và bài tập kế toán tài chính 2 | 2018 |  | Thư viện, trang web bộ môn | X |  |
| 2 | Trần Xuân Nam | Kế toán Tài chính Tập 1,2 | 2015 | Tài Chính | Thư viện |  | X |
| 3 | Tập thể tác giả trường ĐH Kinh tế TP HCM | Kế toán tài chính Quyển 1,2 | 2016 | Kinh tế TP HCM |  |  | X |
| 4 | TS Phan Đức Dũng | Kế toán tài chính | 2015 | Thống kê |  |  | X |

**8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:**

* Tham dự lớp đầy đủ, đúng giờ và hoàn thành đầy đủ bài tập theo yêu cầu của giảng viên
* Phải chuẩn bị tài liệu liên quan đến môn học trước khi đến lớp.
* Tích cực đóng góp xây dựng bài trong quá trình học.
* Giảng viên giới thiệu đề cương nghiên cứu và trọng tâm kiến thức cơ bản các chủ đề.
* Tăng cường đối thoại giữa giảng viên và học viên ở từng chủ đề.
* Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu theo đề cương được hướng dẫn.

**9. Đánh giá kết quả học tập:**

**9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến):**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| *Lần kiểm tra* | *Tiết thứ* | *Hình thức kiểm tra* | *Chủ đề/Nội dung được kiểm tra* | *Nhằm đạt KQHT* |
| 1 |  | Làm tình huống hoặc thuyết trình  | Tất cả các chủ đề có liên quan đến tình huống | a, b, c |
| 2 |  | Viết (Trắc nghiệm + Tự luận) (trên lớp) | Chương 1, 2, 3 | a, b, c, d, e |

**9.2 Thang điểm học phần:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Hình thức đánh giá* | *Nhằm đạt KQHT* | *Trọng số (%)* |
| 1 | Bài tập nhóm | a, b, c, d, e | 10% |
| 1 | Điểm kiểm tra  | a, b, c, d, e | 30 % |
| 2 | Điểm chuyên cần/ thái độ | a, b, c, d, e | 10 % |
| 3 | Thi kết thúc học phần- Hình thức thi: Viết- Đề mở: Đề đóng: × | a, b, c, d, e | 50 % |

 **TRƯỞNG BỘ MÔN GIẢNG VIÊN** *(Ký và ghi họ tên) (Ký và ghi họ tên)*

 **Nguyễn Văn Hương Lê Thi Thanh Huệ**